

Số: 74/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn của Trường Đại học Nam Cần Thơ

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn của Trường Đại học Nam Cần Thơ, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVIII ngày 22/6/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Nam Cần Thơ của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 42 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Nam Cần Thơ và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn của Trường Đại học Nam Cần Thơ.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số: 74/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	5			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	3	4.00	4	80%
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	4.40	5	100%
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chuẩn 5				Tiêu chí 9.3	5				
Tiêu chí 5.1	4	3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	3.83	5	83.33%
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	4	3.71	5	71.43%	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	3				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4.00	5	100%
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	4			
		Tiêu chí 11.5	4						
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		42			84%				

1/7/2024

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

*(Kèm theo Nghị quyết số: 74/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn (CTĐT) của Trường Đại học Nam Cần Thơ đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT rõ ràng, được rà soát, cập nhật, gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và mục tiêu giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT có đủ nội dung chính, được cập nhật. Chương trình dạy học được thiết kế tiếp cận theo chuẩn đầu ra và theo các quy định của Nhà trường, được rà soát, điều chỉnh dựa trên đối sánh với CTĐT của cơ sở giáo dục khác và tham khảo ý kiến của các bên liên quan. Chương trình dạy học có trình tự dạy học khá hợp lý, logic phù hợp với mức độ nhận thức của người học. Triết lý giáo dục của Nhà trường được giải thích, hướng dẫn chuyển tải vào CTĐT; hoạt động trải nghiệm, thực tế, rèn luyện kỹ năng cho người học được chú trọng, có sự tham gia của doanh nghiệp, thúc đẩy tính chủ động, sáng tạo và xử lý thông tin hướng đến nâng cao khả năng học tập suốt đời của sinh viên. Quy trình, hướng dẫn đánh giá kết quả học tập rõ ràng, cụ thể. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ được quy hoạch, bồi dưỡng; năng lực giảng dạy của giảng viên đáp ứng yêu cầu của CTĐT; kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, nhân viên được giám sát, đánh giá và ghi nhận; cán bộ hỗ trợ và nhân viên nhiệt huyết, có tinh thần cống hiến. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học rõ ràng. Hoạt động tư vấn học tập và chất lượng các dịch vụ được chú trọng; môi trường tâm lý và cảnh quan sư phạm tạo sự thuận lợi cho các bên. Cơ sở vật chất và thư viện đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp và tốt nghiệp sớm được giám sát. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được tổ chức nền nếp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát và điều chỉnh mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo ngắn gọn, rõ ràng. Nghiên cứu điều chỉnh cách thức, nội dung rà soát, cập nhật CTĐT để đảm bảo tính tổng thể, có tính dự báo tránh lãng phí nguồn lực và làm mất tính ổn định của CTĐT. Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra theo yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và đảm bảo nguyên tắc SMART. Xây dựng các chỉ báo (PI) để dễ xác định và đo lường mức độ đạt được của mỗi chuẩn đầu ra. Tăng cường lấy ý kiến các bên liên quan, nhất là nhà tuyển dụng và các hiệp hội nghề nghiệp làm căn cứ điều chỉnh.

2. Rà soát, cập nhật chính xác các thông tin của Bản mô tả CTĐT, bổ sung và chuẩn hóa các thông tin về học phần Lý luận chính trị theo quy định. Cập nhật đề cương học phần, bổ sung

đầy đủ các thông tin về tiến trình dạy học, các hoạt động học tập cụ thể cho phần kiến thức và kỹ năng, đồng thời phân bổ đầy đủ thời lượng dạy học lý thuyết và thực hành cho từng nội dung/bài học theo quy định. Cập nhật các chỉ báo chuẩn đầu ra (PI) để đo lường mức độ đạt đầu ra; cụ thể hóa mức độ cần đạt được cho từng học phần để giúp giảng viên và sinh viên triển khai và giám sát theo tiến trình dạy - học từng học phần. Cần lưu ý công tác phản biện đề cương học phần, phân bổ thời lượng chính xác theo quy định của Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT.

3. Chú trọng lấy ý kiến phản hồi của nhà sử dụng lao động là hiệp hội ngành nghề du lịch và khách sạn khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh thành khác trong rà soát điều chỉnh chương trình dạy học. Tham khảo, đối sánh với CTĐT của cơ sở giáo dục có uy tín. Điều chỉnh Ma trận kỹ năng đảm bảo tính tương thích, hợp lý về mức đóng góp của mỗi học phần, tổ hợp phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Bổ sung học phần đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số trong quản trị khách sạn. Xác định điều kiện tiên quyết của các học phần để đảm bảo tính logic của chương trình dạy học, đảm bảo gắn kết và liền mạch giữa các học phần. Điều chỉnh các học phần/nội dung nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động ngành Quản trị khách sạn trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số. Tăng thời lượng các học phần giáo dục chuyên ngành, học phần tự chọn.

4. Hướng dẫn cụ thể việc chuyển tải các triết lý giáo dục vào CTĐT. Bổ sung phương pháp dạy học theo tiếp cận hiện đại để tăng tính chủ động, tích cực và sáng tạo, năng lực tự chủ và trách nhiệm của người học. Có biện pháp hỗ trợ người học rèn luyện các kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, dự án và thực hành tại doanh nghiệp hoặc các điều kiện mô phỏng, môi trường thực tế hơn. Tăng cường giờ thực hành với các phương tiện và công cụ có tính công nghệ cao như phần mềm hoặc các công cụ kết nối internet/môi trường thực. Tạo điều kiện để người học được thực hành trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng thực hành nghề nghiệp quản trị khách sạn trong bối cảnh công nghệ phát triển 4.0, chuyển đổi số. Sớm áp dụng hệ thống LMS một cách đồng bộ với hệ thống thiết kế bài giảng điện tử để đa dạng hóa hoạt động dạy-học và tạo điều kiện rèn luyện cho người học khả năng học tập suốt đời.

5. Quan tâm đánh giá chuẩn đầu ra, đa dạng hơn nữa các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Có quy định và phân tích kết quả thi để có căn cứ điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Sớm có giải pháp khắc phục các tồn tại đã được nhận diện về công tác đề thi; xây dựng ma trận câu hỏi thi để làm cơ sở xây dựng ngân hàng câu hỏi thi. Tăng cường giám sát việc chấm thi và công bố kết quả đảm bảo thông tin kịp thời cho người học.

6. Xây dựng Đề án vị trí việc làm xác định số lượng cụ thể các vị trí việc làm cho từng đơn vị, có lộ trình thời gian đáp ứng quy hoạch đội ngũ giảng viên để làm căn cứ cho các nhiệm vụ phát triển đội ngũ. Quan tâm đào tạo đội ngũ giảng viên có trình độ và học hàm cao đáp ứng sứ mạng và tầm nhìn của Trường, đáp ứng chuẩn CTĐT cũng như chuẩn cơ sở giáo dục đại học. Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên; rà soát, điều chỉnh một số văn bản về công tác cán bộ đáp ứng sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường; có chính sách và cơ chế phù hợp thúc đẩy giảng viên tham gia và chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố quốc tế.

TÀI
LIỆU
HỌC

Handwritten signature

7. Phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên trên cơ sở quy mô đào tạo các ngành đào tạo và yêu cầu đặc thù của ngành Quản trị khách sạn, trên cơ sở đó có kế hoạch và chính sách hiệu quả thu hút, tuyển dụng cán bộ có trình độ, năng lực cao. Đánh giá hiệu quả các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng so chiếu với yêu cầu đặc thù của CTĐT và yêu cầu theo vị trí việc làm. Xây dựng KPIs để đánh giá hiệu quả và kết quả công việc của đội ngũ nhân viên.

8. Khảo sát, phân tích và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực ngành Quản trị khách sạn để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp; đánh giá mức độ phù hợp, độ tin cậy của các phương thức tuyển sinh từ đó có biện pháp cải tiến, điều chỉnh cho phù hợp nhằm thu hút được học sinh giỏi vào học. Tăng cường giám sát sự tiến bộ của sinh viên, quan tâm tới thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu, từ đó có giải pháp nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ sinh viên để giảm tỷ lệ thôi học; nâng cấp phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, giám sát quá trình học tập và quá trình rèn luyện của sinh viên; thành lập bộ phận chuyên trách về việc hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường; tăng cường đầu tư cho hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học, đặc biệt hoạt động sinh viên khởi nghiệp, sáng tạo.

9. Rà soát không gian làm việc cho giảng viên, cập nhật sách và tài liệu tham khảo, cũng như các tạp chí khoa học ngành liên quan. Ký hợp đồng với các khách sạn cao cấp trên địa bàn để phục vụ công tác đào tạo. Phát triển phần mềm quản trị đại học tổng thể, đảm bảo tính liên thông trong vận hành Nhà trường; từng bước chuyển giao phần mềm cho đội ngũ nhân sự IT của Trường. Chú trọng khả năng tiếp cận cho người khuyết tật đến các dịch vụ của Nhà trường.

10. Bổ sung quy trình và hệ thống văn bản hướng dẫn đồng bộ để phục vụ thiết kế, rà soát và đánh giá CTĐT. Đầu tư tổng thể, khoa học hơn việc phân tích yêu cầu của thị trường lao động, tham khảo ý kiến của các bên liên quan cũng như đối sánh với CTĐT của các cơ sở giáo dục khác để có cơ sở cải tiến chất lượng CTĐT, tránh lãng phí nguồn lực và làm mất tính ổn định của CTĐT. Cải tiến hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá để đảm bảo phù hợp với chuẩn đầu ra của CTĐT.

11. Phân tích đầy đủ nguyên nhân và có các giải pháp hiệu quả giảm tỷ lệ người học chậm tốt nghiệp; khuyến khích sinh viên học trước để tốt nghiệp sớm. Việc lựa chọn các nhà sử dụng lao động để tham khảo các ý kiến phục vụ cải tiến CTĐT cũng cần dựa vào uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động; có các giải pháp kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp để tăng cường khả năng việc làm cho sinh viên tốt nghiệp. Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để hỗ trợ hiệu quả việc theo dõi, giám sát kết quả học tập của người học; khuyến khích và thúc đẩy sinh viên nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Đảm bảo đủ nguồn kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo quy định; tăng chất lượng và độ tin cậy của các khảo sát về mức độ hài lòng của các bên liên quan, đối sánh kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan với các CTĐT của các cơ sở giáo dục khác để thu thập được những thông tin hữu ích phục vụ cho hoạt động cải tiến chất lượng.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo

chính quy trình độ đại học ngành Quản trị khách sạn gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm
Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

